

Số: 08 /2018/QĐST- DS

Ngày: 16 - 4 - 2018

V/v: "Tuyên bố một người mất tích"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Đạt – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Phương Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 21/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2017, về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2018/QĐST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2018, đối với:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Hồ Tá S, sinh năm : 1992. Trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (Có mặt) .

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1995; Nơi cư trú cuối cùng, Thôn 2, K xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Anh Hồ Tá S, yêu cầu Tòa án tuyên bố Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1995; Nơi cư trú cuối cùng, Thôn 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (vợ của anh S) là một người mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận định:

Theo đơn yêu cầu và lời khai của anh Hồ Tá S thì anh Hồ Tá S và chị Nguyễn Thị Thanh N yêu nhau tự nguyện, được hai gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế theo giấy chứng nhận kết hôn số 08/2015 ngày 13/02/2015 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống với nhau tại thôn 2, K, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế được khoảng 01 tháng, đến tháng 3/2015 thì chị N tự ý bỏ nhà đi và không cho anh S biết.

Sau một thời gian không thấy chị N về nhà, anh S đã sử dụng mọi biện pháp để liên lạc, tìm kiếm chị N nhưng không có kết quả. Việc chị N bỏ đi khỏi nơi cư trú đã được Công an xã Đ xác nhận là có căn cứ.

Như vậy anh S là người có quyền và đã có đủ điều kiện để nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thanh N mất tích.

Sau khi thụ lý việc dân sự, anh Hồ Tá S đã thực hiện nghĩa vụ thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị Thanh N trên sóng truyền hình của Trung tâm truyền hình Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng vào lúc 06 giờ 30 phút các ngày 02/12/2017; 03/12/2017 và 04/12/2017,

Đồng thời đăng tin tìm kiếm chị Nguyễn Thị Thanh N trên báo Thanh niên tại 3 số trong 3 ngày liên tiếp là: 335 ngày 01/12/2017; 336 ngày 02/12/2017; 337 ngày 03/12/2017 .

Kể từ ngày thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị Thanh N trên báo Trung ương và trên sóng truyền hình 3 lần trong ba ngày liên tiếp đến nay đã hơn 4 tháng nhưng Tòa án nhân dân huyện Phong Điền và anh Hồ Tá S vẫn không nhận được thông tin gì về tung tích của chị Nguyễn Thị Thanh N.

Tại phiên họp, anh Hồ Tá S vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phong Điền “Tuyên bố chị Nguyễn Thị Thanh N mất tích:

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị mở phiên họp, Thẩm phán và đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tại phiên họp, Chủ tọa và thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định tại điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của anh Hồ Tá S về việc “Tuyên bố chị Nguyễn Thị Thanh N mất tích”

Xét thấy: Quan hệ giữa anh S và chị Nguyễn Thị Thanh N là quan hệ hôn nhân hợp pháp; Việc chị N bỏ đi khỏi nơi cư trú đã hơn 3 năm được chính quyền địa phương xác nhận. Anh S đã thực hiện nghĩa vụ thông báo tìm kiếm chị N trên các phương tiện thông tin đại chúng đến nay đã hơn 04 tháng nhưng không có thông tin gì về tung tích của chị Nguyễn Thị Thanh N.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ;

Căn cứ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của các bên yêu cầu, việc thực hiện tố tụng của Tòa án là đảm bảo. Đồng thời đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Hồ Tá S về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị Thanh N mất tích có cơ sở cần được chấp nhận.

Về chi phí đăng thông báo: Anh Hồ Tá S đã nộp đủ và không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Hồ Tá S phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, anh S đã nộp số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 003548 ngày 30/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 68 và Điều 69 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 387; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Hồ Tá S; tuyên bố: Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1995 Nơi cư trú cuối cùng, Thôn 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế là một người mất tích kể từ ngày 01/ 4 /2015.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Hồ Tá S phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà anh S đã nộp theo biên lai thu tiền số 003548 ngày 30/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

3. Quyết định có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phong Điền;
- UBND xã Đ, huyện P;
- THADS huyện Phong Điền;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đạt